

*Hà Đông, ngày 27 tháng 5 năm 2022*

**Số: 353/2022/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 54, 55, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 375/2022/TLST- HNGĐ ngày 19/5/2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Anh Đặng Xuân B, sinh năm 1962; trú tại: căn hộ 1B, tầng 6, tòa nhà S, phường N, quận T, thành phố Hà Nội.

Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1985; trú tại: số 12, ngõ 79, phố N, tổ dân phố 9, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về tình cảm: anh Đặng Xuân B và chị Đỗ Thị T kết hôn có tình cảm và có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, quận T, thành phố Hà Nội vào ngày 05/10/2020 do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống của vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Anh chị đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành. Do vậy, theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình thì việc anh B và chị T thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung: anh B và chị T xác nhận không có con chung nên Tòa án không xét.

[3]. Về tài sản chung: anh B và chị T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung: anh B và chị T đều xác nhận không có nên Tòa án không xét.

[4]. Về lệ phí: anh B và chị T tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 300.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo

đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Xuân B và chị Đỗ Thị T.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung: tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Nợ chung: không có.

- Về lệ phí Tòa án: anh Đặng Xuân B và chị Đỗ Thị T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình đã nộp theo biên lai thu số 10115 và 10113 ngày 19/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận :**

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số 122/2020 do Ủy ban nhân dân phường Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội vào ngày 28/4/2014*);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Ngọc Mai**